

TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HÓN

TỔ: LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ

MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ KHỐI 8

Tuần 9

(Từ ngày 30/10/2023 đến 4/11/2023)

PHẦN LỊCH SỬ

Tiết 25, 26, 27

**Bài 6: KINH TẾ, VĂN HÓA VÀ TÔN GIÁO Ở ĐẠI VIỆT TRONG
CÁC THẾ KỶ XVI – XVIII (tt)**

A. NỘI DUNG BÀI HỌC

2. Sự chuyển biến về văn hóa trong các thế kỷ XVI – XVIII

a. Chữ viết

- Một số giáo sĩ phương Tây học tiếng Việt họ dùng chữ La tinh để ghi âm tiếng Việt
→ Chữ Quốc ngữ ra đời.
- Loại chữ này dần dần được sử dụng phổ biến vì rất tiện lợi và khoa học có thể diễn đạt mọi mặt của cuộc sống.

b. Văn học

- Thế kỷ XVI- XVIII, văn thơ chữ Nôm phát triển mạnh hơn trước, lên tiếng bênh vực cho quyền sống, tự do của con người, ... Văn học dân gian cũng phát triển phong phú.
- Tác phẩm tiêu biểu: Chinh phụ ngâm (Đặng Trần Côn), Thượng kinh ký sự (Lê Hữu Trác), văn học dân gian có Thạch Sanh, Trạng Quỳnh, ...

c. Sử học và địa lý

- Sử học: Phủ biên tạp lục (Lê Quý Đôn), Ô Châu cận lục (Đương Văn An), Thiên Nam ngữ lục (khuyết danh),...
- Địa lí: Thiên Nam tứ chí lộ đồ thư (Đỗ Bá).
- Quân sự: Hồ trướng khu cơ (Đào Duy Từ).

d. Nghệ thuật điêu khắc

Nghệ thuật điêu khắc chuyên nghiệp, tinh tế, phong phú với những tuyệt tác trang trí kiến trúc đình làng, chùa hay tượng thờ.

B. VÍ DỤ

C. BÀI TẬP ÁP DỤNG

PHIẾU HỌC TẬP

Lĩnh vực	Thành tựu
Chữ viết	
Văn học	
Khoa học	
Nghệ thuật	

D. LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG

PHẦN 1. Trắc nghiệm: Khoanh tròn đáp án đúng nhất

1. Tình hình nông nghiệp ở Đàng Ngoài trong các thế kỉ XVI - XVIII như thế nào?

- A. Sản xuất nông nghiệp bị sa sút nghiêm trọng do những cuộc xung đột kéo dài.
- B. Tình trạng biến ruộng công thành ruộng tư ngày càng phổ biến.
- C. Đời sống nông dân khổ cực, bị bóc lột cùng hóa
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

2. Tình hình nông nghiệp ở Đàng Trong trong các thế kỉ XVI - XVIII như thế nào?

- A. Sản xuất nông nghiệp phát triển rõ rệt nhất là ở vùng đồng bằng sông Cửu Long.
- B. Sự phát triển của nông nghiệp dẫn đến sự hình thành tầng lớp địa chủ lớn.
- C. Đất khai hoang vẫn còn nhiều, tình trạng nông dân thiếu ruộng không trầm trọng.
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

3. Sự phát triển của thủ công nghiệp Đại Việt được thể hiện qua

- A. Các chính quyền vẫn duy trì hoạt động của các quan xưởng để sản xuất vũ khí cho quân đội, may trang phục, làm đồ trang sức cho quan lại và đúc tiền,....
- B. Các nghề thủ công trong nhân dân phát triển mạnh mẽ hơn, như: dệt vải lụa, đồ gốm, rèn sắt, đúc đồng, làm giấy,...
- C. Nhiều làng nghề thủ công nổi tiếng như: làng gốm Thổ Hà (Bắc Giang), Bát Tràng (Hà Nội); làng dệt La Khê (Hà Nội); các làng rèn sắt ở Nho Lâm (Nghệ An), Hiền Lương, Phú Bài (Huế); làng làm đường mía ở Quảng Nam;...
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

4. Tình hình nội thương Đại Việt trong các thế kỉ XVI - XVIII là

- A. Hoạt động buôn bán trong dân đã trở nên phổ biến
- B. Mạng lưới chợ được hình thành ở cả vùng đồng bằng và ven biển
- C. Cả hai đáp án A,B đều đúng
- D. Không phát triển.

5. Ngoại thương Đại Việt trong các thế kỉ XVI - XVIII phát triển mạnh như thế nào?

- A. Chính quyền Đàng Trong và Đàng Ngoài có quan hệ giao thương với thương nhân nhiều nước trên thế giới, như: Bồ Đào Nha, Hà Lan, Nhật Bản,...
- B. Trong quá trình giao thương: người Việt bán các sản phẩm: tơ lụa, đường trắng, đồ gốm, lâm sản,... và mua về các mặt hàng như: len dạ, bạc, đồng, vũ khí...
- C. Thương nhân nhiều nước đã xin lập phố xá, thương điểm để buôn bán lâu dài.
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

6. Trong các thế kỉ XVII - XVIII, Đại Việt có đô thị hưng khởi nào?

- A. Kẻ Chợ (Thăng Long)
- B. Thanh Hà (Thừa Thiên Huế)
- C. Hội An (Quảng Nam)
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

7. Nửa sau thế kỉ XVII, tình hình ngoại thương của Đại Việt như thế nào?

- A. Các thành thị dần suy tàn
- B. Các chính quyền Đàng Ngoài và Đàng Trong thi hành chính sách hạn chế ngoại thương.
- C. Cả hai đáp án A, B đều đúng
- D. Phát triển hưng thịnh

8. Sự chuyển biến tôn giáo ở Đại Việt trong các thế kỉ XVI - XVIII diễn ra như thế nào?

- A. Nho giáo vẫn được chính quyền phong kiến đề cao trong học tập, thi cử và tuyển chọn quan lại.
- B. Phật giáo và Đạo giáo được phục hồi.
- C. Năm 1533, Công giáo được truyền bá vào nước ta và dần gây dựng được ảnh hưởng trong quần chúng.
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

9. Sự chuyển biến về chữ viết ở Đại Việt trong các thế kỉ XVI - XVIII diễn ra như thế nào?

- A. Trong quá trình truyền Thiên Chúa giáo, các giáo sĩ phương Tây đã dùng chữ cái La-tinh để ghi âm tiếng Việt, tạo ra chữ Quốc ngữ.
- B. Chữ quốc ngữ dần được sử dụng phổ biến
- C. Cả hai đáp án A,B đều đúng
- D. Tiếp tục phát triển chữ Hán Nôm

10. Sự chuyển biến về văn học ở Đại Việt trong các thế kỉ XVI - XVIII diễn ra như thế nào?

- A. Văn học chữ Hán vẫn chiếm ưu thế.
- B. Văn học chữ Nôm đã phát triển mạnh hơn trước.
- C. Văn học dân gian tiếp tục phát triển với nhiều thể loại như: truyện tiểu lâm, thể thơ lục bát và song thất lục bát,...
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

PHẦN 2. Tìm hiểu thông tin từ sách, báo và internet, em hãy cho biết: Làng thủ công nào ở Việt Nam được hình thành từ các thế kỉ XVI – XVIII và vẫn tồn tại, phát triển đến ngày nay? Hãy đề xuất ít nhất một giải pháp để bảo tồn các làng nghề đó.

- Một số làng nghề thủ công ở Việt Nam hiện nay:

+ Làng nghề tranh Đông Hồ (Bắc Ninh); tranh Hàng Trống (Hà Nội); làng Sình (Thừa Thiên Huế),...

+ Làng đá mỹ nghệ Non Nước (Đà Nẵng).

+ Làng làm đường mía Bảo An (Quảng Nam).

- Đề xuất biện pháp bảo tồn:

+ Xây dựng quy hoạch tổng thể và vùng nguyên liệu ổn định cho các làng nghề.

+ Tìm kiếm thị trường tiêu thụ cho sản phẩm của các làng nghề truyền thống.

+ Phát triển làng nghề truyền thống gắn với hoạt động du lịch trải nghiệm.

+ Tôn vinh các nghệ nhân; đẩy mạnh các hoạt động học hỏi, truyền nghề cho thế hệ trẻ.

E. DẶN DÒ

- Hoàn thành bài tập luyện tập và vận dụng.
- Đọc và chuẩn bị bài 7.

Bài 7: KHỞI NGHĨA NÔNG DÂN Ở ĐÀNG NGOÀI THẾ KỈ XVIII

A. NỘI DUNG BÀI HỌC

1. Một số nét chính của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII

- Hoàn cảnh:

- Đến giữa thế kỉ XVIII, chính quyền phong kiến Đàng Ngoài rơi vào khủng hoảng trầm trọng.
- Vua Lê bạc nhược, chúa Trịnh chỉ lo hưởng thụ, tận thu thuế, bóc lột nhân dân.
- Sản xuất nông nghiệp đình đốn, thủ công nghiệp ngày càng sa sút, các đô thị suy tàn.

2. Tác động của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài đối với xã hội Đại Việt thế kỉ XVIII

- Chính quyền Đàng Ngoài phải thực hiện một số chính sách như khuyến khích khai hoang, cho nông dân lưu tán trở về quê,...
- Thể hiện tinh thần đấu tranh bất khuất của người nông dân và đã góp phần làm cho cơ đồ họ Trịnh lung lay.

B. VÍ DỤ

C. BÀI TẬP ÁP DỤNG

<u>PHIẾU HỌC TẬP</u>			
Trình bày một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu theo mẫu:			
	Khởi nghĩa Hoàng Công Chất	Khởi nghĩa Nguyễn Danh Phương	Khởi nghĩa Nguyễn Hữu Cầu
Người lãnh đạo			
Thời gian			
Địa bàn hoạt			

động			
Kết quả			
Nguyên nhân			

D. LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG

PHẦN 1. Trắc nghiệm: Khoanh tròn đáp án đúng nhất

1. Nguyên nhân bùng nổ của các cuộc khởi nghĩa nông dân Đàng Ngoài là

- A. Do nông dân nổi loạn.
- B. Triều đình cướp ruộng đất của nhân dân
- C. Mâu thuẫn sâu sắc giữa các tầng lớp nhân dân (nhất là nông dân) với chính quyền phong kiến Lê - Trịnh
- D. Đáp án khác

2. Các cuộc khởi nghĩa nông dân ở Đàng Ngoài đã thể hiện điều gì?

- A. Ý chí đấu tranh, chống áp bức, bất công của đông đảo các tầng lớp nhân dân
- B. Giáng một đòn mạnh mẽ, đẩy chính quyền Lê - Trịnh lún sâu vào cuộc khủng hoảng sâu sắc, toàn diện
- C. Tạo động lực mạnh mẽ cho các phong trào đấu tranh chống áp bức, bóc lột sau đó
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

3. Cuộc khởi nghĩa nào đề cao khẩu hiệu “ cướp của người giàu, chia cho dân nghèo”?

- A. Khởi nghĩa Lê Duy Mật (1738 – 1770)
- B. Khởi nghĩa Nguyễn Danh Phương (1740 - 1751)
- C. Khởi nghĩa Hoàng Công Chất (1739 - 1769)
- D. Khởi nghĩa Nguyễn Hữu Cầu (1741 - 1751)

4. Chính quyền Đảng Ngoài đã nhượng bộ bằng cách thực thi một số chính sách nào để xoa dịu nhân dân?

- A. Khuyến khích khai hoang cho dân lưu tán trở về quê.
- B. Xả thuế 3 năm liền cho nhân dân yên tâm canh tác.
- C. Cấp tiền, thóc giống và nông cụ cho nhân dân.
- D. Bãi bỏ một số loại thuế.

5. Dù thất bại nhưng các cuộc khởi nghĩa đã có tác động như thế nào đến chính quyền đương thời?

- A. Chính quyền đã hao người, tốn của để đàn áp các cuộc khởi nghĩa
- B. Các cuộc khởi nghĩa đã làm lung lay chính quyền “vua Lê – Chúa Trịnh”.
- C. Việc quá ưu ái quân đội đánh dẹp đã tạo nên nguy cơ những nhiễu từ bên trong.
- D. Chính quyền Đảng Ngoài không còn khả năng khôi phục lại sự hưng thịnh.

PHẦN 2. Các cuộc khởi nghĩa ở Đảng Ngoài phản ánh điều gì?

- Chính quyền vua Lê – Chúa Trịnh đã suy yếu, mục nát.
- Đời sống nhân dân khổ cực
- Ý thức đấu tranh mạnh mẽ của nhân dân ta chống lại các tập đoàn phong kiến

E. DẶN DÒ

- Hoàn thành nội dung bài học, làm bài tập luyện tập và vận dụng.
- Đọc và chuẩn bị bài 8

Mọi thắc mắc quý PHHS và học sinh vui lòng liên hệ:

GVBM: Thầy Nguyễn Ngọc Chính

-SĐT: 0967293940

-GVBM: Cô Nguyễn Thị Mỹ Lệ

-SĐT: 0933156546